

Phụ lục II

CẬP NHẬT, BỔ SUNG DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THỰC HIỆN TRONG NĂM 2023 VÀO KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT 2023 CẤP HUYỆN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm			Địa điểm thực hiện	Ghi chú
					Diện tích (ha)	Sử dụng từ loại đất			
						Đất trồng lúa (LUA) (ha)	Đất khác (ha)		
I	Huyện Châu Thành	3	0,123	0,000	0,123	0,123	0,000		
	Các công trình, dự án thu hồi đất	3	0,123	0,000	0,123	0,123	0,000		
1	Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 (đi dời Đường dây 110kV 176 Cần Thơ 2 - 171 Phú Xuân)	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Hậu Giang	0,020	0,000	0,020	0,020	0,000	xã Đông Thạnh	Căn cứ Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội; Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2022 và Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ; Quyết định số 911/QĐ-BGTVT ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Hậu Giang; Công văn số 3013/EVNSPC-KT ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Tổng công ty Điện lực miền Nam.
2	Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 (đi dời Đường dây 220kV Long Phú - Cần Thơ)	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Hậu Giang	0,032	0,000	0,032	0,032	0,000	xã Đông Thạnh	Căn cứ Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội; Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2022 và Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ; Quyết định số 911/QĐ-BGTVT ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Hậu Giang; Thỏa thuận Phương án kỹ thuật số 3803/TTh-EVNNPT ngày 31 tháng 8 năm 2023 giữa Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia và Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Hậu Giang.

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm			Địa điểm thực hiện	Ghi chú
					Diện tích (ha)	Sử dụng từ loại đất			
						Đất trồng lúa (LUA) (ha)	Đất khác (ha)		
3	Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 (đi dời Đường dây 110kV 172 Châu Thành - 171 Phụng Hiệp)	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Hậu Giang	0,071	0,000	0,071	0,071	0,000	xã Đông Phước A	Căn cứ Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội; Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2022 và Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ; Quyết định số 911/QĐ-BGTVT ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Hậu Giang; Công văn số 3013/EVNSPC-KT ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Tổng công ty Điện lực miền Nam.
II	Huyện Phụng Hiệp	2	0,210	0,000	0,210	0,210	0,000		
	Các công trình, dự án thu hồi đất	2	0,210	0,000	0,210	0,210	0,000		
1	Dự án thành phần đoạn Cần Thơ – Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025 (đi dời Đường dây 500kV Long Phú - Ô Môn)	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Hậu Giang	0,140	0,000	0,140	0,140	0,000	xã Thanh Hòa	Căn cứ Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội; Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2022 và Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ; Quyết định số 911/QĐ-BGTVT ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Hậu Giang; Thỏa thuận Phương án kỹ thuật số 3803/TTh-EVNNPT ngày 31 tháng 8 năm 2023 giữa Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia và Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Hậu Giang.
2	Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 (đi dời Đường dây 220kV Châu Thành - Sóc Trăng)	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Hậu Giang	0,070	0,000	0,070	0,070	0,000	xã Thanh Hòa	Căn cứ Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội; Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2022 và Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ; Quyết định số 911/QĐ-BGTVT ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Hậu Giang; Thỏa thuận Phương án kỹ thuật số 3803/TTh-EVNNPT ngày 31 tháng 8 năm 2023 giữa Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia và Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Hậu Giang.
III	Huyện Vị Thủy	1	0,060	0,000	0,060	0,060	0,000		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm			Địa điểm thực hiện	Ghi chú
					Diện tích (ha)	Sử dụng từ loại đất			
						Đất trồng lúa (LUA) (ha)	Đất khác (ha)		
	Các công trình, dự án thu hồi đất	1	0,060	0,000	0,060	0,060	0,000		
1	Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025 (đi dời Đường dây 110kV 172 Vị Thanh - 131 ĐMT Hậu Giang - 171 Long Mỹ)	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Hậu Giang	0,060	0,000	0,060	0,060	0,000	xã Vị Thắng	Căn cứ Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội; Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2022 và Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ; Quyết định số 911/QĐ-BGTVT ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Hậu Giang; Công văn số 3013/EVNSPC-KT ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Tổng công ty Điện lực miền Nam.
IV	Huyện Long Mỹ	1	0,060	0,000	0,060	0,060	0,000		
A	Các công trình, dự án thu hồi đất	1	0,060	0,000	0,060	0,060	0,000		
1	Dự án thành phần đoạn Hậu Giang - Cà Mau thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía đông, giai đoạn 2021 - 2025 (đi dời Đường dây 220kv Nhà máy điện Cà Mau - Sóc Trăng)	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Hậu Giang	0,060	0,000	0,060	0,060	0,000	xã Lương Nghĩa	Căn cứ Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội; Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2022 và Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ; Quyết định số 912/QĐ-BGTVT ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Hậu Giang; Thỏa thuận Phương án kỹ thuật số 3803/TTh-EVNNPT ngày 31 tháng 8 năm 2023 giữa Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia và Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Hậu Giang.
Tổng:		7	0,453	0,000	0,453	0,453	0,000		

Phụ lục I

**SỬA ĐỔI, CẬP NHẬT VÀ BỔ SUNG CHỈ TIÊU SỬ DỤNG ĐẤT CÔNG TRÌNH NĂNG LƯỢNG ĐỐI
DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THUỘC QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT THỜI I**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban

STT	Loại đất, tên công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch đã được phê duyet (ha)	Diện tích điều chỉnh giảm (ha)	Diện tích điều chỉnh tăng (ha)
A	B	C	(1)	(2)	(3)
I	Huyện Châu Thành	3	0,127	-0,123	0,123
1	Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 (đi dời Đường dây 110kV 176 Cần Thơ 2 - 171 Phú Xuân)	xã Đông Thạnh	0,000		0,020
2	Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 (đi dời Đường dây 220kV Long Phú - Cần Thơ)	xã Đông Thạnh	0,000		0,032
3	Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 (đi dời Đường dây 110kV 172 Châu Thành - 171 Phụng Hiệp)	xã Đông Phước A	0,000		0,071
	Diện tích hiện trạng các trụ điện ảnh hưởng dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 cần di dời, tháo dỡ	xã Đông Thạnh và xã Đông Phước A	0,127	-0,123	
II	Huyện Phụng Hiệp	3	10,627	-0,210	0,210
1	Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 (đi dời Đường dây 500kV Long Phú - Ô Môn)	xã Thạnh Hòa	0,000		0,140
2	Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 (đi dời Đường dây 220kV Châu Thành - Sóc Trăng)	xã Thạnh Hòa	0,000		0,070
3	Nhà máy điện mặt trời Hậu Giang	xã Hòa An	10,627	-0,210	

STT	Loại đất, tên công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch đã được phê duyet (ha)	Diện tích điều chỉnh giảm (ha)	Diện tích điều chỉnh tăng (ha)
III	Huyện Vị Thủy	2	5,000	-0,060	0,060
1	Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025 (đi dời Đường dây 110kV 172 Vị Thanh - 131 ĐMT Hậu Giang - 171 Long Mỹ)	xã Vị Thắng	0,000		0,060
2	Đất Công trình năng lượng (DNL)	Các xã, thị trấn	5,000	-0,060	
IV	Huyện Long Mỹ	2	100,000	-0,060	0,060
1	Dự án thành phần đoạn Hậu Giang - Cà Mau thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía đông, giai đoạn 2021 - 2025 (đi dời Đường dây 220kv Nhà máy điện Cà Mau - Sóc Trăng)	xã Lương Nghĩa	0,000		0,060
2	Khu đất năng lượng (dự kiến)	xã Vĩnh Viễn A	100,000	-0,060	
Tổng:		10	115,754	-0,453	0,453

**I VỚI CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN NẴM TRONG
KỲ 2021 - 2030 CẤP HUYỆN**

(n nhân dân tỉnh Hậu Giang)

Diện tích quy hoạch sau điều chỉnh (ha)	Ghi chú
$(4) = (1) + (2) + (3)$	
0,123	
0,020	Bổ sung công trình, dự án
0,032	Bổ sung công trình, dự án
0,071	Bổ sung công trình, dự án
10,627	
0,140	Bổ sung công trình, dự án
0,070	Bổ sung công trình, dự án
10,417	Đã điều chỉnh quy mô diện tích dự án xuống còn 10,627ha (giảm 0,203ha) để bố trí cho dự án Cải tạo, nâng tiết diện đường dây 110kV trạm 220kV Cần Thơ - Châu Thành - Phụng Hiệp - Sóc Trăng tại Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2023 của UBND tỉnh Hậu Giang, nay tiếp tục điều chỉnh giảm quy mô diện tích công trình, dự án.

Diện tích quy hoạch sau điều chỉnh (ha)	Ghi chú
5,000	
0,060	Bổ sung công trình, dự án
4,940	Điều chỉnh quy mô diện tích dự án
100,000	
0,060	Bổ sung công trình, dự án
99,940	Điều chỉnh quy mô diện tích dự án
115,750	